

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14/11/2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự lý số 28/2017/TLST-DS ngày 11/10/2017;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV); địa chỉ trụ sở chính: Số 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú- Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức H- Trưởng phòng Phòng khách hàng cá nhân BIDV- Chi nhánh Lạch Tray, Hải Phòng (Theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 227/QĐ- BIDV. LT ngày 21/6/2017).

Bị đơn: Anh Phạm Mạnh C, sinh năm 1982 và chị Lê Thị Phương M, sinh năm 1990; cùng ĐKNKTT: Số 27 C L, H, L, Hải Phòng; cùng nơi ở: Khu Đô Thị Cự Viên, quận K, TP. Hải Phòng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1954; cùng địa chỉ: Số 27 C L, H, L, Hải Phòng.

Ông Phạm Văn T là người đại diện theo ủy quyền của anh Phạm Mạnh C, chị Lê Thị Phương M và bà Nguyễn Thị Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ: Theo Hợp đồng tín dụng số 01/2016/9165766/HĐTD ngày 10/11/2016 đã ký kết giữa anh Phạm Mạnh C và chị Lê Thị Phương M với BIDV, tính đến hết ngày 13/11/2017, anh Phạm Mạnh C và chị Lê Thị Phương M còn nợ BIDV tổng số tiền là 6.365.508.771 đồng. Trong đó nợ gốc: 5.928.000.000 đồng, nợ gốc quá hạn là: 90.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 436.127.055 đồng, nợ lãi quá hạn: 1.381.716 đồng.

Anh Phạm Mạnh C và chị Lê Thị Phương M tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh kể ngày 14/11/2017 đối với khoản nợ gốc chậm trả cho đến khi thanh toán xong nợ với BIDV theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 01/2016/9165766/HĐTD ngày 10/11/2016.

2.3. Về thời điểm và phương thức thanh toán: Anh Phạm Mạnh C và chị Lê Thị Phương M thanh toán toàn bộ số nợ gốc, lãi trong hạn, quá hạn của Hợp đồng tín dụng nêu trên chậm nhất vào ngày 31/12/2017; thời gian kế tiếp phải trả đúng tiến độ như đã cam kết trong Hợp đồng tín dụng số 01/2016/9165766/HĐTD ngày 10/11/2016 đã ký kết với BIDV.

2.4. Trong trường hợp anh Phạm Mạnh C và chị Lê Thị Phương M không thực hiện đúng nội dung đã cam kết, thỏa thuận nêu trên thì BIDV được quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xử lý phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm:

Tài sản thứ nhất là Quyền sử dụng đất 769m² và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 862998, sổ vào sổ cấp GCN: 01180/Q1 do UBND quận Dương Kinh cấp cho ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Đ ngày 09/05/2013 chuyển nhượng cho anh Phạm Mạnh C ngày 18/12/2015 làm tài sản riêng; địa chỉ thửa đất: Thửa đất số 1214; tờ bản đồ số 10 thuộc tổ dân phố V, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng (Hợp đồng thế chấp bất động sản của bên thứ ba, số: 01/2016/9165766/HĐBĐ ngày 16/11/2016).

Tài sản thứ hai là Quyền sử dụng đất 300m² và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 380959, sổ vào sổ cấp GCN: CH00004/BS do UBND quận K cấp cho ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Đ ngày 22/01/2014; địa chỉ thửa đất: Thửa đất số 06 Lô BT-05; tờ bản đồ số: 00 thuộc khu đô thị Cự Viên, quận K, thành phố Hải Phòng (Hợp đồng thế chấp bất động sản của bên thứ ba, số: 02/2016/9165766/HĐBĐ ngày 16/11/2016).

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm mà chưa thanh toán hết nợ theo Hợp đồng thì anh Phạm Mạnh C và chị Lê Thị Phương M có trách nhiệm thanh toán số nợ còn thiếu cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, nếu còn thừa sẽ trả lại cho bên thế chấp.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Mạnh C và chị Lê Thị Phương M nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 57.182.754 (Năm mươi bảy triệu, một trăm tám mươi hai ngàn, năm trăm bảy mươi tư) đồng.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu

tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003486 ngày 11/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyên